

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HS-ST
Ngày 29-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M, TỈNH N A**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Tiến và ông Hoàng Đức Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2022/HSST-QĐXX ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 24 tháng 6 năm 1994, tại thị xã H M, tỉnh N A

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Qu L, thị xã H M, tỉnh N A.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12.

Họ và tên cha: Không xác định.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1971.

Anh chị em ruột: bị cáo là con một.

Vợ: Rơ Ô H' Ái - sinh năm 2001.

Con: Có 1 con 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2022 đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 19 tháng 4 năm 1995, tại thị xã H M, tỉnh N A.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Qu L, thị xã H M, tỉnh N A.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12.

Họ và tên cha: Nguyễn Văn H, sinh năm 1964.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1965.

Anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: Hồ Thị Th - sinh năm 1998

Con: Có 1 con 2 tuổi

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2022 đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hồ Thị Th, sinh năm 1998 (Có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Khối Y Tr, phường Qu D, thị xã H M, N A

Chỗ ở hiện nay: Thôn 8, xã Qu L, thị xã H M, tỉnh N A.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Bá Kh, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Trú tại: Khối B M, phường Qu Th, thị xã H M, N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ, ngày 09/8/2022, Phạm Văn L đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, nên L đã điện thoại cho một người tên Thường ở xã Quỳnh Vinh (L chỉ biết tên) hỏi mua ma túy thì Thường trả lời (để hỏi xem thử đã). Sau đó L gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Đ bạn cùng thôn 8 để rủ Đ đi mua ma túy cùng nhưng Đ không nghe máy. Một lúc sau Đ đi xe mô tô đến nhà L. Lúc này L hỏi Đ "có chơi không thì góp tiền vô đây tau nhờ thằng nì mua luôn" (nghĩa là L rủ Đ cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng). Đ trả lời "Có không, để tau góp 200.000 đồng" và Đ đưa cho L 200.000 đồng. L cầm tiền và lấy máy gọi cho Thường nhờ lấy 500.000 đồng tiền ma túy thì Thường đồng ý và hẹn L ra ngã tư điện máy Nhật Anh Trung, thuộc khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã H M để lấy tiền đi mua ma túy. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển số 37L1-765.96 (là xe của chị Hồ Thị Th vợ của Đ) chở Phạm Văn L đi đến điểm hẹn, đến nơi L và Đ gặp Thường thì L đưa cho Thường 500.000 đồng thì Thường nói xe của Thường bị hư nên Đ nói để Đ chở đi còn L ở lại chờ. Đ chở Thường đi đến khu vực cầu H M thuộc phường Mai Hùng thì Thường nói Đ quay xe lại và dừng bên đường chờ Thường, Thường đi vào khu vực chợ ông Tam phường Mai Hùng khoảng 5 - 7 phút thì quay lại chỗ Đ và nói Đ đi về. Trên đường đi về Thường đưa cho Đ một bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD màu vàng nâu và nói với Đ là cầm lấy, có hàng trong đó. Đ cầm bao thuốc là ở tay trái và điều khiển xe về chỗ L. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày thì Đ chở Thường về đến chỗ L chờ, còn Thường nói đi mua chai nước nên xuống xe đi luôn. Lúc này Đ cầm gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy đến chỗ L đang ngồi đợi thì gặp lực lượng Công an thị xã yêu cầu kiểm tra, lúc này L định bỏ chạy nhưng bị giữ lại. Do sợ nên Đ đã thả gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy

xuống đất nhưng bị phát hiện, lực lượng công an đã yêu cầu Đ nhật gói thuốc lá lên để kiểm tra, quá trình kiểm tra đã phát hiện bên trong gói thuốc là có một gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy heroine. Phạm Văn L và Nguyễn Văn Đ khai nhận đó là ma túy heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an thị xã đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng cùng phương tiện và đưa 2 đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Bản Kết luận giám định số: 1079/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 23 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn L gửi tới giám định là ma túy (heroine) có khối lượng 0,3(không thấy ba gam).

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSHM ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 18 tháng đến 22 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD màu vàng nâu bên trong có 1 gói giấy nhỏ màu trắng chứa ma túy heroine có khối lượng 0,3 gam, sau khi lấy 0,09 gam giám định, số còn lại 0,21gam và vỏ niêm phong ban đầu đã được niêm phong theo đúng quy định.

- Đề nghị tịch thu sung công 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh ngọc, số IMEL1: 860028040012999, số IMEL2: 860028040012981 bên trong có số thuê bao0971.155.563 máy đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn L.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, số IMEL: 356715083962798, bên trong có số thuê bao 0393.750.270 máy đã qua sử dụng.

- Trả lại cho vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển số 37L1- 765.96, số khung: RLHJK3927MY138052 số máy: JA39E2255342, xe cũ đã qua sử dụng

- Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, tại khu vực siêu thị điện máy Nhật Anh Trung thuộc khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã H M, Tổ công tác Công an thị xã H M, tỉnh N A kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,3 gam ma túy (Heroin) nhằm mục đích để sử dụng. Phạm Văn L là người rủ Đ góp tiền 200.000 đồng và cùng bỏ ra 300.000 đồng và cùng Đ đi mua ma túy để về cùng sử dụng nên đồng phạm với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với hành vi trên của các bị cáo đã thực hiện thì các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định. Do đó, đã đủ chứng cứ buộc tội các bị cáo và lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét hành vi, tính chất, vai trò của từng bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau đi mua ma túy với mục đích cùng nhau sử dụng. Trong đó cũng cần xem xét vai trò của các bị cáo thì bị cáo L có vai trò cao hơn bị cáo Đ, bị cáo L là người rủ bị cáo Nguyễn Văn Đ đi mua ma túy, là người cùng góp tiền để mua ma túy.

Xét vai trò, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thì mức hình phạt của bị cáo L cần phải cao hơn so với bị cáo Đ. Tuy nhiên cũng xem xét cho các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có cùng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ được UBND huyện Quỳnh Lưu tặng giấy khen trong phong trào phòng chống tội phạm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần nào hình phạt cho các bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đã đủ sức răn đe giáo dục các bị cáo cũng như đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình các bị cáo, các bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Thương mà Phạm Văn L khai đã điện thoại và nhờ Thương đi mua ma túy cùng Đ, tuy nhiên quá trình điều tra L chỉ quen và biết tên nhưng không biết họ và địa chỉ cụ thể ở đâu nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H M tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong dán kín bên trong có 0,21 gam (không phải hai mươi một gam) ma túy (Heroin) đựng trong một gói ni lông màu trắng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD màu vàng nâu bên trong có 1 gói giấy nhỏ màu trắng và vỏ bao niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh ngọc, số IMEL1: 860028040012999, số IMEL2: 860028040012981 bên trong có số thuê bao 0971.155.563 máy đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn L, đây là điện thoại của bị cáo L khai đã sử dụng liên lạc đi mua ma túy. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển số 37L1- 765.96, số khung: RLHJK3927MY138052 số máy: JA39E2255342, xe cũ đã qua sử dụng quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đã chứng minh được

chủ sở hữu hợp pháp là chị Hồ Thị Th việc bị cáo Đ lấy đi mua mà túy chị Th không biết. Nên cần trả lại cho chị Th.

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, số IMEL: 356715083962798, bên trong có số thuê bao 0393.750.270 máy đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Đây là tài sản của bị cáo Đ không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đ.

[7] Án phí: Các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (09/8/2022).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (09/8/2022)

* Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong dán kín bên trong có 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD màu vàng nâu bên trong có 1 gói giấy nhỏ màu trắng chứa 0,21 gam (không phẩy hai mươi một gam) ma túy (Heroin), và vỏ bao niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước OPPO A9 màu xanh ngọc, số IMEL1: 860028040012999, số IMEL2: 860028040012981 bên trong có số thuê bao 0971.155.563 máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng hồng, số IMEL: 356715083962798, bên trong có số thuê bao 0393.750.270 máy đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Hồ Thị Th 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HonDa Wave, màu đen bạc, biển số 37L1- 765.96, số khung: RLHJK3927MY138052 số máy: JA39E2255342, xe cũ đã qua sử dụng

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã H M với Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Phạm Văn L, Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000® (Hai trăm ngàn đồng) ,n phí hình sự s- thêm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Các bị cáo; Người liên quan;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Lê Sỹ Tiến

Trần Thị Thanh Hương

Nguyễn Hữu Huy

Nơi nhận:

- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Các bị cáo;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Huy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Bạch Hồng Sơn

Chu Quang Cường

Nguyễn Hữu Huy